TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày 30-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo;

Bà Nguyễn Thị Mai Thu.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án án nhân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào Văn Ph –Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 05/10/1970, tại tỉnh Nam Định.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đào Văn V (đã chết) và bà Vũ Thị Th (đã chết); Vợ: Mai Thị D- sinh năm 1975 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994 con nhỏ nhất sinh năm 2005; Hiện vợ con bị cáo đang cư trú tại Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/05/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Mai Thị D, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt

- *Người làm chứng*:

1. Ông Ninh Văn Ph, sinh năm 1964. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn 8, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

2. Anh Hà Văn T, sinh năm 1976. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái

3. Anh Vũ Phạm T, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Y, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Người chứng kiến: Ông Nguyễn Mạnh T. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện Heroine và muốn kiếm lời bằng việc bán Heroine, nên vào khoảng 09 giờ ngày 31/5/2019, Đào Văn Ph một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21B1 – 340.20 đến khu vực xã C, huyện V, tỉnh Yên Bái tìm mua Heroine về sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, bị cáo gặp và mua của một người đàn ông dân tộc H'Mông 01 (một) gói Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó trên đường đi về bị cáo đã chia số Heroine vừa mua được làm 03 (ba) phần. Bị cáo gói 02 (hai) phần Heroine vào 02 (hai) mảnh giấy và để trong mảnh nilon màu trắng (bị cáo khai để bán), phần còn lại để sử dụng bị cáo gói váo một tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng. Trên đường đi về nhà bị cáo nhận được điện thoại của Ninh Văn Ph, sinh năm 1964 (Thôn 8, xã H, huyện T) hỏi mua Heroine và bị cáo đồng ý. Sau đó, Ph hẹn bị cáo nếu gặp nhau ở đâu thì mua bán Heroine ở đó (Ph đang từ H đi ra). Khi đi đến khu vực thuộc thôn B, xã H, huyện T khoảng 13 giờ cùng ngày bị cáo đã gặp Ph đi cùng Hà Văn T, sinh năm 1976 (thôn L, xã L, huyện T). Ph và T mỗi người đưa cho bị cáo 200.000 đồng, bị cáo cầm tiền và đưa cho Ph 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy chứa Heroine rồi bảo Ph và T tự chia nhau mỗi người một gói. Đúng lúc này tổ công tác Công an huyện T phát hiện và Đào Văn Ph bỏ chạy, nhưng bị bắt ngay sau đó cùng toàn bộ tang vật. Cơ quan điều tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tài sản, vật chứng sau:

Thu giữ của Đào Văn Ph, 01 (một) tờ tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2000đ (*hai nghìn đồng)* được gập thành nhiều lần bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; 01 (một) xi lanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade trắng mang BKS: 21B1-340.20 và 400.000 đồng.

Thu giữ của Ninh Văn Ph: 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có 02 (hai) gói giấy, bên trong 02 (hai) gói giấy đều chứa chất bột nén màu trắng do Ninh Văn Ph tự giác giao nộp; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh.

Cùng ngày Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp người và đồ vật, chỗ ở của Đào Văn Ph tại thôn B xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến ma túy.

Ngoài hành vi bán trái phép cho Ninh Văn Ph và Hà Văn T ngày 31/5/2019. Đào Văn Ph khai nhận trước đó còn 03 (ba) lần bán Heroine cho Ninh Văn Ph, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Trưa ngày 27/5/2019 tại thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã bán 02 (hai) tép ma túy cho Ninh Văn Ph với tổng số tiền là 180.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng hơn 14 giờ ngày 29/5/2019, tại khu vực gần Trại giam H thuộc thôn 8, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, bị cáo đã bán 02 (hai) tép ma túy cho Ninh Văn Ph với giá 400.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2019, Ninh Văn Ph đến nhà Đào Văn Ph và mua 01 (một) tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Tiếp đó, theo lời khai của Ninh Văn Ph vào ngày 29/5/2019, Ninh Văn Ph cùng góp tiền với Vũ Phạm T mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy của Đào Văn Ph để sử dụng. Căn cứ vào lời khai của Ninh Văn Ph, Cơ quan CSĐT công an huyện T đã triệu tập Vũ Phạm T khai nhận: Ninh Văn Ph và Vũ Phạm T có góp mỗi người 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để mua ma túy sử dụng. Vũ Phạm T đưa tiền cho Ninh Văn Ph mua ma túy, việc giao dịch mua bán ma túy chỉ hai người Ninh Văn Ph và Đào Văn Ph với nhau. Sau khi mua được ma túy, Ninh Văn Ph đưa cho Vũ Phạm T 01 (một) tép ma túy, sau đó Vũ Phạm T sử dụng dưới hình thức hít và đã sử dụng hết.

Tại bản Kết luận giám định số 115/GĐMT, ngày 08 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

"- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang tại thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái có khối lượng là: 0,04 gam (Không phẩy không bốn gam); 0,04 gam chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine;

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Ninh Văn Ph có tổng khối lượng là 0,03 gam (Không phẩy không ba gam), 0,03 gam bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine"

Tại bản Kết luận giám định số 130/KLGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

"Toàn bộ số tiền 402.000 đồng (Bốn trăm linh hai nghìn đồng) gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành".

Tại bản cáo trạng số 36/CT-VKSTY ngày 16/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Đào Văn Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Đào Văn Ph đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đào Văn Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đào

Văn Ph từ 08 năm đến 09 năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giam 31/5/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau:

- Đã trả cho Ninh Văn Ph 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng; trả cho Mai Thị D 01 (một) xe mang nhãn hiệu Honda Blade mang BKS 21B1- 340.20;

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO" màu hồng, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và 402.000 đồng.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước 780.000 đồng.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đã cũ đã qua sử dụng; 02 (Hai) mảnh giấy; 01 (một) mảnh nilon màu trắng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan người làm chứng. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi những tài liệu sau: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; kết luận giám định; các biên bản hoạt động điều tra; Lời khai tự nhận của bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 27/5/2019 tại nhà riêng của Đào Văn Ph – thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái Đào Văn Ph bán cho Ninh Văn Ph 02 (hai) tép Heroine với giá 180.000 đồng, ngày 29/5/2019 tại khu vực thôn 8, xã H, huyện T Ph bán cho Ph 02 (hai) tép Heroine với giá 400.000 đồng, ngày 30/5/2019 tại nhà riêng của Ph bán cho Ph 01 (một) tép Heroine với giá 200.000 đồng (nhưng nợ và hẹn đến sáng 31/5/2019 đã trả tại khu vực trại giam H) và vào 13 giờ ngày 31/5/2019 tại thôn B, xã H, huyện T Ph đã bán cho Ninh Văn Ph 01 (một) tép Heroine với giá 200.000 đồng và Hà Văn T 01 (một) tép heroin với giá 200.000

đồng. Xét bị cáo Đào Văn Ph có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại lớn đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính và thoả mãn cơn nghiện bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Trong các ngày 27/5/2019, 29/5/2019, 30/5/2019, 31/5/2019 Đào Văn Ph đã có hành vi nhiều lần (4 lần) bán mua bán trái phép chất ma tuý cho Ninh Văn Ph bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và vào hồi 13 giờ ngày 31/5/2019 cùng lúc đã bán trái phép chất ma tuý cho Ninh Văn Ph và Hà Văn T bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Mua bán với hai người trở lên" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định không có tài sản riêng. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Đào Văn Ph, Ninh Văn Ph, Hà Văn T và Vũ Phạm T là những đối tượng đã mua ma túy để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[6] Các đối tượng khác: Đối với người đàn ông bán Heroine cho Đào Văn Ph vào các ngày 27, 29, 30, 31 tháng 5/2019. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng của Ninh Văn Ph vì không liên quan đến tội phạm; 01 (một) xe mang nhãn hiệu Honda Blade BKS 21B1- 340.20 là tài sản chung của vợ chồng nên trả lại cho vợ bị cáo Mai Thị Dlà phù hợp.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO" màu hồng, màn hình cảm ứng, bị cáo đã dùng vào việc giao dịch bán ma tuý cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

- Đối với số tiền 402.000 đồng là tiền dùng vào việc giao dịch mua bán ma tuý cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 780.000 đồng là tiền giao dịch mua bán ma tuý trong các ngày 27, 29, 30/5/2019 cần truy thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đã cũ đã qua sử dụng; 02 (Hai) mảnh giấy; 01 (một) mảnh nilon màu trắng là vật chứng liên quan đến việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[8] Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đào Văn Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn Ph 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31-5-2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO" màu hồng, màn hình cảm ứng và 402.000 đồng (Bốn trăm linh hai nghìn đồng) của Đào Văn Ph.

- Truy thu nộp ngân sách Nhà Nước số tiền 780.000 đồng (bảy trăm tám mươi nghìn đồng) của Đào Văn Ph.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) xi lanh loại 3ml/cc đã cũ đã qua sử dụng; 02 (Hai) mảnh giấy; 01 (một) mảnh nilon.

(Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Đào Văn Ph chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; ng có QL&NV liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Mai Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**